

Bản án số: 85/2020/HS-ST

Ngày: 13-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hoa.

Ông Bùi Huy Xuân.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/HS-ST ngày 14-10-2020 đối với bị cáo:

Lê Xuân T (tên gọi khác: Cu N), sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Tổ 20, đường 11, thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi sinh: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Cha: Lê Thành N, sinh năm 1962; Mẹ: Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1969; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20-6-2020 đến ngày 29-6-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức đã thay đổi biện pháp ngăn chặn sang Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Minh T1, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Đường số 7, thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Hà Trung H, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Đường 27, thôn V, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ông T1 vắng mặt, ông H có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 ngày 19/6/2020, tại phòng số 7, phòng trọ L thuộc đường 31, thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra

tội phạm về kinh tế ma túy, Công an huyện C phối hợp với Công an xã N tiến hành kiểm tra bắt quả tang Lê Xuân T có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ 02 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt được thu giữ trên tay của T, T khai nhận đó là bạch ma túy tổng hợp; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010, màu xanh.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận: Bản thân có sử dụng ma túy, loại ma túy đá. Vào khoảng 23 giờ ngày 19-6-2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T có gọi điện cho một người tên T1 Chày ở xã S để hỏi mua 200.000 đồng ma túy. T1 đồng ý bán và hẹn gặp nhau ở đường 31, thôn Q, xã N, huyện C để giao dịch. Sau đó, T đến địa điểm hẹn thì không thấy ai, đứng đợi một lúc thì có một người thanh niên (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) đến giao ma túy, như thỏa thuận từ trước, T đưa người đó 200.000 đồng và lấy 02 bạch ma túy đá. Sau khi mua ma túy xong T đi đến phòng trọ L để tìm Hà Trung H (sinh năm: 1992; trú tại: đường 27, thôn V, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; hiện đang thuê trọ ở nhà trọ L) để cùng sử dụng ma túy. Khi tới phòng số 7 của phòng trọ thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra bắt quả tang và thu giữ những tang vật như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 298/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 26-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã Nghĩa Thành - CAH Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Đình Đường, Mai Phong Vũ, Hà Trung H, Lê Xuân T, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,3361 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 13-10-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Lê Xuân T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Xuân T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được đánh số 298 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1010.

Bị cáo T đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân T thừa nhận:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại phòng số 7, phòng trợ L thuộc đường 31, thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy, Công an huyện Châu Đức phối hợp với Công an xã Nghĩa Thành tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Lê Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3361 gam, nhằm mục đích sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Xuân T đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Lê Xuân T là một công dân đã trưởng thành nhưng lại ham chơi, không lo làm ăn. Bị cáo biết rằng ma túy đã gây ra tác hại rất lớn đối với con người, bào mòn, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của con người. Tệ nạn ma túy đã và đang là vấn nạn của toàn xã hội. Nhà nước không ngừng tuyên truyền, giáo dục, đấu tranh, phòng chống nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy. Vì nghiện ma túy nên bị cáo tìm mua ma túy về để sử dụng, bị cáo đi đến phòng trợ để sử dụng ma túy thì bị bắt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Như vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với T.

T khai vào ngày 19-6-2020, người trực tiếp giao ma túy cho T là một người khác không phải T1. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không đủ cơ sở xử lý T1 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP của Chính Phủ, bản thân có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 29-6-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra công văn số 711/CQĐT-KTMT chuyển hồ sơ Hoàng Minh T1 về Công an xã S để đưa đối tượng vào diện quản lý, giáo dục tại địa phương theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính Phủ là phù hợp.

Đối với Hà Trung H qua xác minh H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP của Chính Phủ, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 20-6-2020, Công an huyện Châu Đức đã bàn giao hồ sơ đối tượng cho Công an xã N xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Đối với đối tượng trực tiếp bán ma túy cho T, hiện thông tin về đối tượng này chưa rõ ràng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức tiếp tục xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 gói niêm phong, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được đánh số 298 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1010, màu xanh thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] *Về án phí:*

Bị cáo rường nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T (Cu N) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án nhưng trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 20-6-2020 đến ngày 29-6-2020.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được đánh số 298 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1010, màu xanh.

Hiện vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-10-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức*).

Án phí:

Bị cáo T nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13-11-2020). Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR - VT;
- Phòng PV 06 (CA tỉnh BR - VT);
- Phòng PC 10 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Loan